BAN QUẢN LÝ CÁC KCX VÀ CN TP. HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM

Lớp : Quản trị kinh doanh 1 - K12

Môn thi: **Tiếng Việt thực hành** Lần thi: **2** Giám thị 1: _____

Học kỳ: **2** Năm học: **2010 - 2011** Ngày thi: _____ Giám thị 2: _____

Cán bộ giảng dạy: _____ Phòng thi: _____ Giám thị 3: _____

Tổng số bài: _____ Số tờ: _____ Giám thị 4: _____

STT	MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐIỂM SỐ	KÝ TÊN	ĐIỂM CHỮ	GHI CHÚ
1	1010090002	Tô Hoài	Anh	15/06/1992	8.0			
2	1010090003	Đinh Thị Vân	Anh	04/09/1992				
3	1010090004	Lê Trường Thiên	Anh	01/05/1991				
4	1010090005	Thái Huỳnh Duy	Anh	30/03/1992				
5	1010090009	Hồ Ngọc	Châu	27/04/1992				
6	1010090014	Nguyễn Tiến	Đạt	13/02/1992	7.0			
7	1010090022	Hoàng Đình	Duy	04/09/1992				
8	1010090027	Lê Minh	Hải	18/01/1992				
9	1010090030	Huỳnh Thị Ngọc	Hân	26/07/1991				
10	1010090031	Trần Ngọc	Hân	25/10/1992	7.0			
11	1010090033	Vũ Văn	Hành	16/11/1992				
12	1010090037	Trần Đỗ Ngọc	Hiền	13/01/1992				
13	1010090043	Nguyễn Thị Tuyết	Hoa	20/02/1992				
14	1010090044	Đỗ Trọng	Hòa	24/09/1992				
15	1010090053	Nguyễn Thị Kim	Hương	28/06/1991	7.0			

Ngày . . . . . tháng . . . . . năm . . . . .

CHỦ NHIỆM BỘ MÔN (KHOA)
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁO VIÊN CHẤM THI
(Ký và ghi rõ họ tên)